Văn phòng Ủy ban Nhân dân
vpubnd@daknong.gov.vn
Tỉnh Đắk Nông
07.11.2019 15:09:53 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1742/QĐ-UBND	*Đắk Nông, ngày 23 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1258/QĐ-BKHĐT ngày 27 tháng 8 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 120/TTr-SKH ngày 10 tháng 10 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 2. Giao Văn phòng UBND tỉnh cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và niêm yết, công khai tại Trung tâm Hành chính công.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
(Đã ký)

Trương Thanh Tùng

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

(Kèm theo Quyết định số: 1742 /QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
Địa chỉ tiếp nhận: *Trung tâm Hành chính công - Số 01, đường Điểu Ong, phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông (SĐT: 02613 838 838)*						
LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ VÀ HOẠT ĐỘNG DOANH NGHIỆP						
Mục 1. Thành lập và hoạt động doanh nghiệp						
1.	Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân	**1. Thành phần hồ sơ:** - Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp tư nhân; - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của chủ doanh nghiệp và của người được ủy quyền nộp hồ sơ. **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho	50.000 đồng/lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp ngày 14/9/2015 về đăng ký doanh nghiệp; - Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của	- Mã hồ sơ: BKH-271833 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/ TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
			TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp. ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	
2.	Đăng ký	**1. Thành phần hồ sơ:**	**1. Trình tự thực hiện:**	50.000	- Luật Doanh nghiệp năm 2014;	Mã hồ sơ:

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
	thành lập công ty TNHH một thành viên	- Giấy đề nghị đăng ký công ty TNHH một thành viên; - Điều lệ công ty theo quy định tại Điều 25 Luật Doanh nghiệp năm 2014 (có đầy đủ chữ ký của chủ sở hữu và người đại diện theo pháp luật); - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người đại diện theo pháp luật và của chủ sở hữu công ty; của người đại diện theo ủy quyền (đối với công ty một thành viên là tổ chức); của người được ủy quyền nộp hồ sơ. - Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ của chủ sở hữu công ty đối với trường hợp chủ sở hữu công ty là tổ chức; - Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với trường hợp doanh nghiệp được thành lập bởi nhà đầu tư nước ngoài hoặc tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định tại Luật Đầu tư và các văn bản hướng dẫn thi hành. - Văn bản ủy quyền của chủ sở hữu cho người được ủy quyền đối với trường hợp chủ sở hữu công ty là tổ	**Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc	đồng/lần	- Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ	BKH-271834 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		chức. **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	
3.	Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên	**1. Thành phần hồ sơ:** - Giấy đề nghị đăng ký công ty TNHH hai thành viên trở lên; - Điều lệ công ty theo quy định tại Điều 25 Luật Doanh nghiệp năm 2014 (có đầy đủ chữ ký của các thành viên); - Danh sách thành viên (có đầy đủ chữ ký của từng thành viên); - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của các thành viên, của người đại diện theo ủy quyền (đối với thành viên là tổ chức); của người được ủy quyền nộp hồ sơ. - Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với trường hợp người thành lập công ty là tổ chức; - Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với trường hợp doanh nghiệp được thành lập bởi nhà đầu tư nước ngoài hoặc tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định tại Luật Đầu tư và các văn bản hướng dẫn thi hành.	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng	50.000 đồng/lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ	- Mã hồ sơ: BKH-271835 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/ TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		- Văn bản ủy quyền trường hợp người thành lập doanh nghiệp là tổ chức. **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	
4.	Đăng ký thành lập công ty cổ phần	**1. Thành phần hồ sơ:** - Giấy đề nghị đăng ký công ty cổ phần; - Điều lệ công ty theo quy định tại Điều 25 Luật Doanh nghiệp năm 2014 (có đầy đủ chữ ký của các cổ đông); - Danh sách cổ đông sáng lập (có đầy đủ chữ ký của từng cổ đông), Danh sách người đại diện theo ủy quyền đối với cổ đông nước ngoài là tổ chức; - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của các cổ đông, của người đại diện theo ủy quyền (đối với cổ đông là tổ chức); của người được ủy quyền nộp hồ sơ. - Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với trường hợp người thành lập công ty là tổ chức; - Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với trường hợp doanh nghiệp	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp	50.000 đồng/lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày	- Mã hồ sơ: BKH-271884 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/ TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		được thành lập bởi nhà đầu tư nước ngoài hoặc tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định tại Luật Đầu tư và các văn bản hướng dẫn thi hành. - Văn bản ủy quyền trường hợp người thành lập doanh nghiệp là tổ chức. **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	
5.	Đăng ký thành lập công ty hợp danh	**1. Thành phần hồ sơ:** - Giấy đề nghị đăng ký công ty hợp danh; - Điều lệ công ty theo quy định tại Điều 25 Luật Doanh nghiệp (có đầy đủ chữ ký của người tham gia thành lập doanh nghiệp); - Danh sách thành viên (có đầy đủ chữ ký) - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân tham gia thành lập; của người được ủy quyền nộp hồ sơ. - Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với trường hợp người thành lập công ty là tổ chức; - Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với trường hợp doanh nghiệp	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo	50.000 đồng/lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-	- Mã hồ sơ: BKH-271885 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/ TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		được thành lập bởi nhà đầu tư nước ngoài hoặc tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định tại Luật Đầu tư và các văn bản hướng dẫn thi hành. - Văn bản ủy quyền trường hợp người thành lập doanh nghiệp là tổ chức. **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	
6.	Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	**1. Thành phần hồ sơ:** - Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp; - Quyết định và bản sao hợp lệ biên bản họp của Hội đồng thành viên đối với công ty TNHH hai thành viên trở lên; - Quyết định và bản sao hợp lệ biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông đối với công ty cổ phần; - Quyết định và bản sao hợp lệ biên bản họp của các thành viên hợp danh đối với công ty hợp danh;	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể	50.000 đồng/lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp.; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi,	- Mã hồ sơ: BKH-271886 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		- Quyết định của chủ sở hữu công ty đối với công ty TNHH một thành viên; - Bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; * Lưu ý: Quyết định, biên bản họp phải ghi rõ những nội dung được sửa đổi trong Điều lệ công ty. **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	
7.	Đăng ký đổi tên doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	**1. Thành phần hồ sơ:** - Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp; - Quyết định và bản sao hợp lệ biên bản họp của Hội đồng thành viên đối với công ty TNHH hai thành viên trở lên - Quyết định và bản sao hợp lệ biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông đối với công ty cổ phần - Quyết định và bản sao hợp lệ biên bản họp của các thành viên hợp	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu	50.000 đồng/lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-	- Mã hồ sơ: BKH-271887-TT *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		danh đối với công ty hợp danh; - Quyết định của chủ sở hữu công ty đối với công ty TNHH một thành viên; - Bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; * Lưu ý: Quyết định, biên bản họp phải ghi rõ những nội dung được sửa đổi trong Điều lệ công ty. **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 05 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	*47/2019/TT-BTC*
8.	Đăng ký thay đổi thành viên hợp danh	**1. Thành phần hồ sơ:** - Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp; - Danh sách thành viên công ty hợp danh; - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của thành viên hợp danh mới; của người được ủy quyền nộp hồ sơ;	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận	50.000 đồng/lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng	Mã hồ sơ: BKH-271888 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		- Bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	*Thông tư 47/2019/ TT-BTC*
9.	Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty TNHH, công ty cổ	**1. Thành phần hồ sơ:** - Thông báo thay đổi người đại diện theo pháp luật; - Bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân của người bổ sung, thay thế làm đại diện theo pháp luật của công ty; của người được ủy quyền nộp hồ sơ;	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng	50.000 đồng/lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của	- Mã hồ sơ: BKH-271889 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
	phần	- Quyết định của chủ sở hữu công ty đối với công ty TNHH một thành viên; - Quyết định và bản sao hợp lệ biên bản họp của Hội đồng thành viên đối với công ty TNHH hai thành viên trở lên về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật; - Quyết định và bản sao hợp lệ biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông đối với công ty cổ phần về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật trong trường hợp việc thay đổi người đại diện theo pháp luật làm thay đổi nội dung Điều lệ công ty; - Quyết định và bản sao hợp lệ biên bản họp của Hội đồng quản trị đối với công ty cổ phần trong trường hợp việc thay đổi người đại diện theo pháp luật không làm thay đổi nội dung của Điều lệ công ty ngoài nội dung họ, tên, chữ ký của người đại diện theo pháp luật của công ty quy định tại Điều 25 Luật Doanh nghiệp; - Bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; * Lưu ý: Quyết định, biên bản họp phải ghi rõ những nội dung được	thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	*theo quy định tại Thông tư 47/2019/ TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		sửa đổi trong Điều lệ công ty. **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ				
10.	Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, thay đổi tỷ lệ vốn góp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	**1. Thành phần hồ sơ:** *(1) Trường hợp công ty thay đổi vốn điều lệ, tỷ lệ vốn góp:* - Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp; - Danh sách thành viên công ty TNHH hai thành viên trở lên; - Danh sách thành viên công ty hợp danh; - Chứng thực cá nhân hợp pháp (trường hợp có thay đổi người góp vốn); - Quyết định và bản sao hợp lệ biên bản họp của Hội đồng thành viên đối với công ty TNHH hai thành viên trở lên; Quyết định và bản sao hợp lệ biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông đối với công ty cổ phần; Quyết định của chủ sở hữu công ty đối với công ty TNHH một thành viên về việc thay đổi vốn điều lệ của công ty; - Văn bản của Sở Kế hoạch và Đầu tư chấp thuận về việc góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài;	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang	50.000 đồng/lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp;	- Mã hồ sơ: BKH-271890 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		- Bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; *(2) Trường hợp chào bán cổ phần để tăng vốn điều lệ:* - Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp; - Quyết định và bản sao hợp lệ biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông về việc phát hành cổ phần chào bán để tăng vốn điều lệ, trong đó nêu rõ số lượng cổ phần chào bán và giao Hội đồng quản trị thực hiện thủ tục đăng ký tăng vốn điều lệ sau khi kết thúc mỗi đợt chào bán cổ phần; - Quyết định và bản sao hợp lệ biên bản họp của Hội đồng quản trị công ty cổ phần về việc đăng ký tăng vốn điều lệ công ty sau khi kết thúc mỗi đợt chào bán cổ phần; - Bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; *(3) Trường hợp giảm vốn điều lệ:* Ngoài thành phần hồ sơ nêu trên, doanh nghiệp phải cam kết bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác khi giảm vốn; - Bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;	cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		- Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		* Lưu ý: Quyết định, biên bản họp phải ghi rõ những nội dung được sửa đổi trong Điều lệ công ty. **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ				
11.	Đăng ký thay đổi thành viên công ty TNHH hai thành viên trở lên	**1. Thành phần hồ sơ:** - *Trường hợp tiếp nhận thành viên mới phải kèm theo:* + Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp; + Danh sách thành viên công ty TNHH hai thành viên trở lên; + Quyết định và bản sao hợp lệ biên bản họp của Hội đồng thành viên về việc tiếp nhận thành viên mới; + Giấy tờ xác nhận việc góp vốn của thành viên mới của công ty; + Bản sao hợp lệ quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người đại diện theo ủy quyền và quyết định ủy quyền tương ứng đối với thành viên là tổ chức hoặc bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của thành viên là cá nhân và của người được ủy quyền nộp hồ sơ; + Văn bản của Sở Kế hoạch và Đầu	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng	50.000 đồng/lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh	- Mã hồ sơ: BKH-271891 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/ TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		tư chấp thuận về việc góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài; - Bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; - *Trường hợp thay đổi thành viên do chuyển nhượng phần vốn góp:* + Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp; + Danh sách thành viên công ty TNHH hai thành viên trở lên; + Hợp đồng chuyển nhượng hoặc các giấy tờ chứng minh đã hoàn tất việc chuyển nhượng; + Bản sao hợp lệ quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người đại diện theo ủy quyền và quyết định ủy quyền tương ứng đối với thành viên là tổ chức hoặc bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của thành viên là cá nhân và của người được ủy quyền nộp hồ sơ; + Văn bản của Sở Kế hoạch và Đầu tư chấp thuận về việc góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài; - Bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký	Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		doanh nghiệp; - *Trường hợp thay đổi thành viên do thừa kế:* + Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp; + Danh sách thành viên công ty TNHH hai thành viên trở lên; + Bản sao hợp lệ văn bản xác nhận quyền thừa kế hợp pháp của người thừa kế; + Bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp của người thừa kế và của người được ủy quyền nộp hồ sơ; - Bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; - *Trường hợp đăng ký thay đổi thành viên do có thành viên không thực hiện cam kết góp vốn:* + Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp; + Danh sách thành viên còn lại của công ty; + Quyết định và bản sao hợp lệ biên bản họp Hội đồng thành viên về việc thay đổi thành viên do không thực hiện cam kết góp vốn; + Bản sao hợp lệ chứng thực cá				

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		nhân của người mua phần vốn góp chưa góp vốn được chào bán và của người được ủy quyền nộp hồ sơ; + Văn bản của Sở Kế hoạch và Đầu tư chấp thuận về việc góp vốn, mua phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài. - Bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; - *Trường hợp đăng ký thay đổi thành viên do tặng cho phần vốn góp:* + Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp; + Danh sách thành viên công ty TNHH hai thành viên trở lên; + Hợp đồng tặng cho phần vốn góp; + Bản sao hợp lệ quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người đại diện theo ủy quyền và quyết định ủy quyền tương ứng đối với thành viên là tổ chức hoặc bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của thành viên là cá nhân và của người được ủy quyền nộp hồ sơ; + Văn bản của Sở Kế hoạch và Đầu tư chấp thuận về việc góp vốn, mua				

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		cổ phần, phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài; - Bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; *Lưu ý: Quyết định, biên bản họp của Hội đồng thành viên phải ghi rõ những nội dung được sửa đổi trong Điều lệ công ty. **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ				
12.	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty TNHH một thành viên đối với trường hợp chủ sở hữu công ty chuyển nhượng toàn bộ vốn điều lệ cho một cá nhân hoặc một tổ chức	**1. Thành phần hồ sơ:** - Thông báo thay đổi chủ sở hữu công ty TNHH một thành viên; - Bản sao hợp lệ một trong những giấy tờ chứng thực cá nhân trong trường hợp người nhận chuyển nhượng là cá nhân hoặc bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ tương đương khác trong trường hợp người nhận chuyển nhượng là tổ chức; bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ; - Danh sách người đại diện theo ủy quyền và bản sao hợp lệ chứng thực cá của người đại diện theo ủy quyền và văn bản ủy quyền của chủ sở hữu cho người được ủy quyền; - Bản sao hợp lệ Điều lệ sửa đổi, bổ	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được	50.000 đồng/lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp;	- Mã hồ sơ: BKH-271892 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/ TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		sung của công ty; - Hợp đồng chuyển nhượng vốn hoặc các giấy tờ chứng minh hoàn tất việc chuyển nhượng vốn; - Văn bản của Sở Kế hoạch và Đầu tư chấp thuận về việc góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài. - Bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		- Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	
13.	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty TNHH một thành viên theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền về sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước.	**1. Thành phần hồ sơ:** - Thông báo thay đổi chủ sở hữu công ty TNHH một thành viên; - Bản sao hợp lệ một trong những giấy tờ chứng thực cá nhân của chủ sở hữu mới trong trường hợp chủ sở hữu mới là cá nhân hoặc bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ tương đương khác trong trường hợp chủ sở hữu mới là tổ chức; bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ; - Danh sách người đại diện theo ủy quyền và bản sao hợp lệ chứng thực cá của người đại diện theo ủy quyền và văn bản ủy quyền của chủ sở hữu cho người được ủy quyền;	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ.	50.000 đồng/lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký	- Mã hồ sơ: BKH-271893 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/ TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		- Bản sao hợp lệ Điều lệ sửa đổi, bổ sung của công ty; - Quyết định của cơ quan có thẩm quyền về việc thay đổi chủ sở hữu công ty; - Văn bản của Sở Kế hoạch và Đầu tư chấp thuận về việc góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài. - Bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	- Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	
14.	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty TNHH một thành viên do thừa kế	**1. Thành phần hồ sơ:** - Thông báo thay đổi chủ sở hữu công ty TNHH một thành viên; - Bản sao hợp lệ Điều lệ sửa đổi, bổ sung của công ty; - Bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân của chủ sở hữu mới; bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ; - Bản sao hợp lệ văn bản xác nhận quyền thừa kế hợp pháp của người được thừa kế. - Bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng	50.000 đồng/lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông	- Mã hồ sơ: BKH-271894 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/ TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		doanh nghiệp; **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	
15.	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty TNHH một thành viên do có nhiều hơn một cá nhân hoặc nhiều hơn một tổ chức được thừ kế phần vốn của chủ	**1. Thành phần hồ sơ:** - Giấy đề nghị đăng ký công ty TNHH hai thành viên trở lên (Phụ lục I-3, Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp); - Điều lệ sửa đổi, bổ sung của công ty chuyển đổi;	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc.	50.000 đồng/lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của	- Mã hồ sơ: BKH-271895 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
	sở hữu, công ty đăng ký chuyển đổi sang loại hình công ty TNHH hai thành viên trở lên	- Danh sách thành viên công ty TNHH hai thành viên trở lên (Phụ lục I-6, Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp); - Bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân của các thành viên đối với trường hợp thành viên là cá nhân; bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ tương đương khác đối với trường hợp thành viên là tổ chức; bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ; - Bản sao hợp lệ văn bản xác nhận quyền thừa kế hợp pháp của các tổ chức, cá nhân được thừa kế. - Bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	**Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
16.	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty TNHH một thành viên do tặng cho toàn bộ phần vốn góp	**1. Thành phần hồ sơ:** - Thông báo thay đổi chủ sở hữu công ty TNHH một thành viên; - Bản sao hợp lệ một trong những giấy tờ chứng thực cá nhân của người nhận chuyển nhượng trong trường hợp người nhận chuyển nhượng là cá nhân hoặc bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ tương đương khác trong trường hợp người nhận chuyển nhượng là tổ chức; bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ; - Danh sách người đại diện theo ủy quyền, bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người đại diện theo ủy quyền và văn bản ủy quyền của chủ sở hữu cho người được ủy quyền; - Bản sao hợp lệ Điều lệ sửa đổi, bổ sung của công ty; - Hợp đồng tặng cho phần vốn góp; - Văn bản của Sở Kế hoạch và Đầu tư chấp thuận về việc góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoà. - Bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	50.000 đồng/lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	- Mã hồ sơ: BKH-271896 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ	**2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.			
17.	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty TNHH một thành viên do chuyển nhượng, tặng cho một phần vốn điều lệ cho tổ chức hoặc cá nhân khác hoặc công ty huy động thêm vốn góp từ các cá nhân hoặc tổ chức khác	**1. Thành phần hồ sơ:** - Giấy đề nghị đăng ký công ty TNHH hai thành viên trở lên (Phụ lục I-3, Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp); - Điều lệ sửa đổi, bổ sung của công ty chuyển đổi; - Danh sách thành viên công ty TNHH hai thành viên trở lên; - Bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân của các thành viên đối với trường hợp thành viên là cá nhân; bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ tương đương khác đối với trường hợp thành viên là tổ chức; bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang	50.000 đồng/lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	- Mã hồ sơ: BKH-271897 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/TT-BT*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		quyền nộp hồ sơ; - Hợp đồng chuyển nhượng hoặc giấy tờ chứng minh hoàn tất việc chuyển nhượng hoặc hợp đồng tặng cho đối với trường hợp chủ sở hữu công ty chuyển nhượng, tặng cho một phần vốn điều lệ cho cá nhân hoặc tổ chức khác; - Quyết định của chủ sở hữu công ty về việc huy động thêm vốn góp đối với trường hợp công ty huy động thêm vốn góp từ cá nhân hoặc tổ chức khác - Bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.			
18.	Đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong trường hợp bán, tặng cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết, mất tích	**1. Thành phần hồ sơ:** - Thông báo thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân; - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người mua, người được tặng cho doanh nghiệp tư nhân, người thừa kế; bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ; - Hợp đồng mua bán, hợp đồng tặng cho doanh nghiệp hoặc các giấy tờ chứng minh hoàn tất việc chuyển nhượng đối với trường hợp	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc.	50.000 đồng/lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của	- Mã hồ sơ: BKH-271898 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/ TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		bán, tặng cho doanh nghiệp tư nhân; - Bản sao hợp lệ văn bản xác nhận quyền thừa kế hợp pháp của người được thừa kế; bản sao hợp lệ văn bản xác nhận việc mất tích. - Bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	**Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp..	
19.	Đăng ký doanh nghiệp thay thế nội dung đăng ký kinh doanh trong Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các	**1. Thành phần hồ sơ:** + Trường hợp doanh nghiệp đề nghị được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay thế cho nội dung đăng ký kinh doanh trong Giấy phép đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương (sau đây gọi chung là Giấy chứng nhận đầu	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng	50.000 đồng/lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp;	- Mã hồ sơ: BKH-271899 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
	giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương khác	tư) mà không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh: - Giấy đề nghị bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (Phụ lục II-18 Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp); + Trường hợp doanh nghiệp đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp - Giấy đề nghị bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (Phụ lục II-18 - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày	đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		- Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	*47/2019/TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp); - Mẫu đơn tương ứng với từng trường hợp đăng ký thay đổi nêu tại các thủ tục hành chính số 6 đến số 18 trên đây. **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ				
20.	Thông báo bổ sung, thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp doanh)	**1. Thành phần hồ sơ:** - Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp; - Quyết định và bản sao hợp lệ biên bản họp của Hội đồng thành viên đối với công ty TNHH hai thành viên trở lên/ Quyết định và bản sao hợp lệ biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông đối với công ty cổ phần/ Quyết định và bản sao hợp lệ biên bản họp của các thành viên hợp danh đối với công ty hợp danh; Quyết định của chủ sở hữu công ty đối với công ty TNHH một thành viên về việc bổ sung, thay đổi	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 05 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng	Không thu phí	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông	- Mã hồ sơ: BKH-271900 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thô*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		ngành, nghề kinh doanh; - Đối với doanh nghiệp được cấp Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương thì ngoài các giấy tờ nêu trên, doanh nghiệp nộp kèm theo: Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đầu tư; Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký thuế; Giấy đề nghị bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký doanh nghiệp. - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ; * Lưu ý: Quyết định, biên bản họp phải ghi rõ những nội dung được thay đổi trong Điều lệ công ty. **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	
21.	Thông báo thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân	**1. Thành phần hồ sơ:** - Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp; - Bản gốc Giấy đăng ký kinh doanh; - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ; **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng	50.000 đồng/lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp;	- Mã hồ sơ: BKH-271901 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
			đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 05 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		- Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	*47/2019/TT-BTC*
22.	Thông báo thay đổi thông tin của cổ đông sáng lập công ty cổ phần	**1. Thành phần hồ sơ:** *Công ty gửi Thông báo đến Phòng Đăng ký kinh doanh nơi công ty đã đăng ký chỉ trong trường hợp thay đổi thông tin cổ đông sáng lập do cổ đông sáng lập chưa thanh toán hoặc chỉ thanh toán được một phần số cổ phần đã đăng ký mua. Hồ sơ gồm:*	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.	Không thu phí	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của	- Mã hồ sơ: BKH-271902 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		- Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp; - Đối với doanh nghiệp được cấp Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương thì ngoài giấy tờ nêu trên, doanh nghiệp nộp kèm theo: Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đầu tư; Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký thuế; Giấy đề nghị bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký doanh nghiệp. - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ; **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	*định tại Thông tư 47/2019/ TT-BTC*
23.	Thông báo thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước	**1. Thành phần hồ sơ:** *Trường hợp công ty cổ phần chưa niêm yết thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài theo quy*	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường	Không thu phí	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ	- Mã hồ sơ: BKH-271903 *- Sửa đổi*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
	ngoài trong công ty cổ phần chưa niêm yết	*định tại Khoản 3 Điều 32 Luật Doanh nghiệp, Hồ sơ gồm:* - Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp; - Quyết định và bản sao hợp lệ biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông về việc thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài; - Danh sách các cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài khi đã thay đổi; - Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần hoặc các giấy tờ chứng minh việc hoàn tất chuyển nhượng; - Bản sao hợp lệ quyết định thành lập hoặc giấy tờ tương đương khác, bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân của người đại diện theo ủy quyền và quyết định ủy quyền tương ứng đối với cổ đông nước ngoài nhận chuyển nhượng là tổ chức hoặc bản sao hợp lệ Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông nước ngoài nhận chuyển nhượng là cá nhân; Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ; - Văn bản của Sở Kế hoạch và Đầu	qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	*lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/ TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		tư chấp thuận về việc góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của Luật Đầu tư. Đối với doanh nghiệp được cấp Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương thì ngoài các giấy tờ nêu trên, doanh nghiệp nộp kèm theo: Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đầu tư; Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký thuế; Giấy đề nghị bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký doanh nghiệp. **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ				
24.	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký thuế	**1. Thành phần hồ sơ:** - Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp; - Đối với doanh nghiệp được cấp Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương thì ngoài giấy tờ nêu trên, doanh nghiệp nộp kèm theo: Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đầu tư; Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký thuế; Giấy đề nghị bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký doanh nghiệp. - Bản sao hợp lệ chứng thực cá	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 05 giờ làm việc, kể	Không thu phí	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi,	- Mã hồ sơ: BKH-271904 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ; **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	
25.	Thông báo thay đổi thông tin người quản lý doanh nghiệp, người đại diện theo ủy quyền (đối với doanh nghiệp tư	**1. Thành phần hồ sơ:** - Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp; - Bản gốc Giấy đăng ký kinh doanh; - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ; **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng	Không thu phí	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp;	- Mã hồ sơ: BKH-271905 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
	nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)		đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 05 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		- Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	*47/2019/TT-BTC*
26.	Công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH,	**1. Thành phần hồ sơ:** - Giấy đề nghị công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ; **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng	100.000/ lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23/8/2018 của Chính phủ	- Mã hồ sơ: BKH-271906 *- Sửa đổi phí công bố nội dung đăng ký*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
	công ty cổ phần, công ty hợp danh)		thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 05 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	*doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/ TT-BTC*
27.	Thông báo sử dụng, thay đổi,	**1. Thành phần hồ sơ:** - Thông báo về việc sử dụng mẫu con dấu/số lượng con dấu của	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ	Không thu phí	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP	- Mã hồ sơ: BKH-271907

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
	hủy mẫu con dấu (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện; - Thông báo về việc thay đổi mẫu con dấu của doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện diện; - Thông báo về việc hủy mẫu con dấu của doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện diện; - Đối với doanh nghiệp được cấp Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương thì ngoài các giấy tờ nêu trên, doanh nghiệp nộp kèm theo: Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đầu tư; Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký thuế; Giấy đề nghị bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký doanh nghiệp; - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ; **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 05 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh	*- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/ TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
					nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	
28.	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện trong nước (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	**1. Thành phần hồ sơ:** - Thông báo về việc đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/lập địa điểm kinh doanh; - Quyết định và bản sao hợp lệ biên bản họp của Hội đồng thành viên đối với công ty TNHH hai thành viên trở lên, của chủ sở hữu công ty hoặc Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty đối với công ty TNHH một thành viên, của Hội đồng quản trị đối với công ty cổ phần, của các thành viên hợp danh đối với công ty hợp danh về việc thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện; - Bản sao hợp lệ quyết định bổ nhiệm người đứng đầu chi nhánh văn phòng đại diện; - Bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân của người đứng đầu chi nhánh, văn phòng đại diện. - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ; **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang	50.000/ lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	- Mã hồ sơ: BKH-271908 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/ TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
			cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.			
29.	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	**1. Thành phần hồ sơ:** *Trường hợp doanh nghiệp lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài thì hồ sơ gồm:* - Thông báo về việc lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài. - Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc giấy tờ tương đương. - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ; **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện.	Không thu phí	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí	- Mã hồ sơ: BKH-271909 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/ TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
			Bước 3: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	
30.	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện (đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)	**1. Thành phần hồ sơ:** - Thông báo về việc đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/lập địa điểm kinh doanh; - Giấy đề nghị bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký hoạt động đối với chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư; - Quyết định và bản sao hợp lệ biên bản họp của Hội đồng thành viên đối với công ty TNHH hai thành viên trở lên, của chủ sở hữu công ty hoặc Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty đối với công ty TNHH một thành viên, của Hội đồng quản trị đối với công ty cổ phần, của các thành viên hợp danh đối với công ty hợp danh về việc thành lập chi nhánh, văn phòng đại	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký	50.000/ lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC	- Mã hồ sơ: BKH-271910 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/ TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		diện; - Bản sao hợp lệ quyết định bổ nhiệm người đứng đầu chi nhánh văn phòng đại diện; - Bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân của người đứng đầu chi nhánh, văn phòng đại diện; - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ; **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	
31.	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện thay thế cho nội dung đăng ký hoạt động trong Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hoạt	**1. Thành phần hồ sơ:** - Giấy đề nghị bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký hoạt động đối với chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư; - Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đầu tư; - Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký thuế; - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ; **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ.	50.000/ lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và	- Mã hồ sơ: BKH-271911 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/ TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
	động chi nhánh, văn phòng đại diện do cơ quan đăng ký đầu tư cấp mà không thay đổi nội dung đăng ký hoạt động.		- Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	
32.	Thông báo lập địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	**1. Thành phần hồ sơ:** - Thông báo về việc lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ; **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể	50.000/ lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi,	- Mã hồ sơ: BKH-271912 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/ TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
			từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	
33.	Thông báo lập địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc	**1. Thành phần hồ sơ:** - Thông báo về việc đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/lập địa điểm kinh doanh; - Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đầu tư; - Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký thuế; - Giấy đề nghị bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký hoạt động đối với	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng	50.000/ lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp;	- Mã hồ sơ: BKH-271913 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
	các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)	chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư. - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ; **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		- Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp..	*47/2019/TT-BTC*
34.	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa	**1. Thành phần hồ sơ:** - Thông báo về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh. - Bản gốc Giấy đăng ký chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh;	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng	50.000/ lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của	- Mã hồ sơ: BKH-271914 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
	điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	- Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ; **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 05 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	*theo quy định tại Thông tư 47/2019/ TT-BTC*
35.	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi	**1. Thành phần hồ sơ:** - Thông báo về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường	50.000/ lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ	- Mã hồ sơ: BKH-271915 *- Sửa đổi*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
	nhánh, văn phòng đại diện (đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)	kinh doanh; - Giấy đề nghị bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký hoạt động đối với chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư ; - Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đầu tư và bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký thuế của chi nhánh (trường hợp chi nhánh hoạt động theo Giấy chứng nhận đầu tư); - Bản gốc Giấy đăng ký chi nhánh/văn phòng đại diện; - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ; **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	*lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/ TT-BTC*
36.	Đăng ký	**1. Thành phần hồ sơ:**	**1. Trình tự thực hiện:**	50.000/	- Luật Doanh nghiệp năm 2014;	- Mã hồ

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
	thay đổi nội dung đăng ký địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)	*(1) Trường hợp địa điểm kinh doanh trực thuộc doanh nghiệp:* - Thông báo về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh; - Giấy đề nghị bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký hoạt động đối với chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư. - Bản gốc Giấy đăng ký địa điểm kinh doanh; - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ; *(2) Trường hợp địa điểm kinh doanh thuộc chi nhánh:* - Thông báo về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh; - Giấy đề nghị bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký hoạt động đối với chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư,	**Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc	lần	- Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	sơ: BKH-271916 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		Giấy chứng nhận đầu tư; - Đối với trường hợp chi nhánh hoạt động theo Giấy chứng nhận đầu tư, ngoài các giấy tờ nêu trên, kèm theo hồ sơ phải có bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đầu tư và bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký thuế của chi nhánh. - Bản gốc Giấy đăng ký địa điểm kinh doanh; - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ; **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.			
37.	Thông báo cập nhật thông tin cổ đông là cá nhân nước ngoài, người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức nước ngoài (đối với công ty cổ phần)	**1. Thành phần hồ sơ:** - Thông báo về việc bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký doanh nghiệp - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ; **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng	Không thu phí	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông	- Mã hồ sơ: BKH-271918 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/ TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
			Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	
38.	Thông báo cho thuê doanh nghiệp tư nhân	**1. Thành phần hồ sơ:** - Thông báo về việc cho thuê doanh nghiệp tư nhân; - Bản sao Hợp đồng cho thuê có công chứng - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ; **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu	Không thu phí	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-	- Mã hồ sơ: BKH-271919 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
			tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 05 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	*TT-BTC*
39.	Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên từ việc chia doanh nghiệp	**1. Thành phần hồ sơ:** - Nghị quyết chia công ty; - Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ tương đương khác của công ty bị chia; - Giấy đề nghị đăng ký công ty TNHH một thành viên;	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.	50.000/ lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng	- Mã hồ sơ: BKH-271920 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		- Điều lệ công ty theo quy định tại Điều 25 Luật Doanh nghiệp năm 2014 (có đầy đủ chữ ký của chủ sở hữu và người đại diện theo pháp luật); - Bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ chứng thực cá của người đại diện theo ủy quyền nếu công ty tổ chức quản lý theo mô hình Chủ tịch công ty, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và Kiểm soát viên. Trường hợp công ty tổ chức quản lý theo mô hình Hội đồng thành viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và Kiểm soát viên, hồ sơ gồm Danh sách người đại diện theo ủy quyền và bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân quy định của từng đại diện theo ủy quyền. - Kèm theo bản sao hợp lệ các giấy tờ sau đây: + Chứng thực cá nhân của chủ sở hữu công ty đối với trường hợp chủ sở hữu công ty là cá nhân; + Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ tương đương khác của chủ sở hữu công ty đối với trường hợp chủ sở hữu công ty là tổ chức;	Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	*định tại Thông tư 47/2019/ TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		+ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với trường hợp doanh nghiệp được thành lập bởi nhà đầu tư nước ngoài hoặc tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định tại Luật Đầu tư và các văn bản hướng dẫn thi hành. + Văn bản ủy quyền của chủ sở hữu cho người được ủy quyền đối với trường hợp chủ sở hữu công ty là tổ chức. - Bản gốc Giấy đăng ký kinh doanh. - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ; **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ				
40.	Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên từ việc chia doanh nghiệp	**1. Thành phần hồ sơ:** - Nghị quyết chia công ty; - Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ tương đương khác của công ty bị chia; - Giấy đề nghị đăng ký công ty TNHH hai thành viên; - Điều lệ công ty theo quy định tại Điều 25 Luật Doanh nghiệp năm 2014 (có đầy đủ chữ ký của người	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu	50.000/ lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-	- Mã hồ sơ: BKH-271921 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		tham gia thành lập doanh nghiệp); - Danh sách thành viên (có đầy đủ chữ ký của từng thành viên) - Bản sao hợp lệ các giấy tờ sau đây: + Chứng thực cá nhân đối với trường hợp người thành lập doanh nghiệp là cá nhân; + Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ tương đương khác, giấy tờ chứng thực cá nhân của người đại diện theo ủy quyền và văn bản ủy quyền tương ứng đối với trường hợp người thành lập doanh nghiệp là tổ chức; + Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với trường hợp doanh nghiệp được thành lập hoặc tham gia thành lập bởi nhà đầu tư nước ngoài hoặc tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định tại Luật Đầu tư và các văn bản hướng dẫn thi hành. - Bản gốc Giấy đăng ký kinh doanh. - Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ tương đương khác của công ty bị tách;	tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	*TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		- Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ; **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ				
41.	Đăng ký thành lập công ty cổ phần từ việc chia doanh nghiệp	**1. Thành phần hồ sơ:** - Nghị quyết chia công ty; - Bản sao hợp lệ biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông về việc chia công ty; - Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ tương đương khác của công ty bị chia; - Giấy đề nghị đăng ký công ty cổ phần; - Điều lệ công ty theo quy định tại Điều 25 Luật Doanh nghiệp năm 2014 (có đầy đủ chữ ký của người tham gia thành lập doanh nghiệp); - Danh sách cổ đông sáng lập và cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài. Danh sách người đại diện theo ủy quyền đối với cổ đông nước ngoài là tổ chức (có đầy đủ chữ ký) - Bản sao hợp lệ các giấy tờ sau đây: + Một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân đối với trường hợp người	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng	50.000/ lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh	- Mã hồ sơ: BKH-271922 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/ TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		thành lập doanh nghiệp là cá nhân; + Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ tương đương khác, một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân của người đại diện theo ủy quyền và văn bản ủy quyền tương ứng đối với trường hợp người thành lập doanh nghiệp là tổ chức; + Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với trường hợp doanh nghiệp được thành lập hoặc tham gia thành lập bởi nhà đầu tư nước ngoài hoặc tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định tại Luật Đầu tư và các văn bản hướng dẫn thi hành. - Bản gốc Giấy đăng ký kinh doanh. - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ; **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	
42.	Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên từ việc tách doanh	**1. Thành phần hồ sơ:** - Nghị quyết tách công ty theo quy định tại Điều 193 Luật Doanh nghiệp; - Giấy đề nghị đăng ký công ty TNHH một thành viên;	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến	50.000/ lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-	- Mã hồ sơ: BKH-271923 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
	nghiệp	- Điều lệ công ty theo quy định tại Điều 25 Luật Doanh nghiệp năm 2014 (có đầy đủ chữ ký của chủ sở hữu và người đại diện theo pháp luật); - Bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân của người đại diện theo ủy quyền nếu công ty tổ chức quản lý theo mô hình Chủ tịch công ty, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và Kiểm soát viên. Trường hợp công ty tổ chức quản lý theo mô hình Hội đồng thành viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và Kiểm soát viên, hồ sơ gồm Danh sách người đại diện theo ủy quyền và bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của từng đại diện theo ủy quyền. - Kèm theo bản sao hợp lệ các giấy tờ sau đây: + Chứng thực cá nhân của chủ sở hữu công ty đối với trường hợp chủ sở hữu công ty là cá nhân; + Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ tương đương khác của chủ sở hữu công ty đối với trường hợp chủ sở hữu công ty là tổ chức;	https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	*nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/ TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		+ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với trường hợp doanh nghiệp được thành lập bởi nhà đầu tư nước ngoài hoặc tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định tại Luật Đầu tư và các văn bản hướng dẫn thi hành. + Văn bản ủy quyền của chủ sở hữu cho người được ủy quyền đối với trường hợp chủ sở hữu công ty là tổ chức. + Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ tương đương khác của công ty bị tách; - Bản gốc Giấy đăng ký kinh doanh. - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ; **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ				
43.	Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên từ việc tách doanh	**1. Thành phần hồ sơ:** - Nghị quyết tách công ty; - Bản sao hợp lệ biên bản họp Hội đồng thành viên; - Giấy đề nghị đăng ký công ty TNHH hai thành viên trở lên; - Điều lệ công ty theo quy định tại	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng	50.000/ lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của	- Mã hồ sơ: BKH-271924 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
	nghiệp	Điều 25 Luật Doanh nghiệp năm 2014 (có đầy đủ chữ ký của người tham gia thành lập doanh nghiệp); - Danh sách thành viên (có đầy đủ chữ ký của từng thành viên) - Bản sao hợp lệ các giấy tờ sau đây: + Chứng thực cá nhân đối với trường hợp người thành lập doanh nghiệp là cá nhân; + Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ tương đương khác, giấy tờ chứng thực cá nhân của người đại diện theo ủy quyền và văn bản ủy quyền tương ứng đối với trường hợp người thành lập doanh nghiệp là tổ chức; + Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với trường hợp doanh nghiệp được thành lập hoặc tham gia thành lập bởi nhà đầu tư nước ngoài hoặc tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định tại Luật Đầu tư và các văn bản hướng dẫn thi hành. - Bản gốc Giấy đăng ký kinh doanh. - Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ	thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	*theo quy định tại Thông tư 47/2019/ TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		tương đương khác của công ty bị tách; - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ; **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ				
44.	Đăng ký thành lập công ty cổ phần từ việc tách doanh nghiệp	**1. Thành phần hồ sơ:** - Nghị quyết tách công ty; - Bản sao hợp lệ biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông về việc tách công ty; - Giấy đề nghị đăng ký công ty cổ phần; - Điều lệ công ty theo quy định tại Điều 25 Luật Doanh nghiệp năm 2014 (có đầy đủ chữ ký của người tham gia thành lập doanh nghiệp); - Danh sách cổ đông sáng lập và cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài. Danh sách người đại diện theo ủy quyền đối với cổ đông nước ngoài là tổ chức (có đầy đủ chữ ký) - Bản sao hợp lệ các giấy tờ sau đây: + Chứng thực cá nhân đối với trường hợp người thành lập doanh nghiệp là cá nhân; + Quyết định thành lập hoặc Giấy	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp	50.000/ lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ	- Mã hồ sơ: BKH-271925 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/ TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ tương đương khác, giấy tờ chứng thực cá nhân của người đại diện theo ủy quyền và văn bản ủy quyền tương ứng đối với trường hợp người thành lập doanh nghiệp là tổ chức; + Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với trường hợp doanh nghiệp được thành lập hoặc tham gia thành lập bởi nhà đầu tư nước ngoài hoặc tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định tại Luật Đầu tư và các văn bản hướng dẫn thi hành. + Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ tương đương khác của công ty bị tách; - Bản gốc Giấy đăng ký kinh doanh. - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ; **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	
45.	Hợp nhất doanh nghiệp (đối với công ty TNHH,	**1. Thành phần hồ sơ:** - Hợp đồng hợp nhất công ty; - Nghị quyết và biên bản họp thông qua hợp đồng hợp nhất của các công	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung	50.000/ lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;	- Mã hồ sơ: BKH-271926 *- Sửa đổi lệ phí*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
	công ty cổ phần và công ty hợp danh)	ty bị hợp nhất; - Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ tương đương khác của các công ty bị hợp nhất; - Hồ sơ đăng ký doanh nghiệp của công ty TNHH một thành viên đối với công ty hợp nhất trong trường hợp công ty hợp nhất được thành lập là công ty TNHH một thành viên; - Hồ sơ đăng ký doanh nghiệp của công ty TNHH hai thành viên trở lên đối với công ty hợp nhất trong trường hợp công ty hợp nhất được thành lập là công ty TNHH hai thành viên trở lên; - Hồ sơ đăng ký doanh nghiệp của công ty cổ phần cho đối với công ty hợp nhất trong trường hợp công ty hợp nhất được thành lập là công ty cổ phần; - Hồ sơ đăng ký doanh nghiệp của	tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		- Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	*đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		công ty hợp danh đối với công ty hợp nhất trong trường hợp công ty hợp nhất được thành lập là công ty hợp danh. **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ				
46.	Sáp nhập doanh nghiệp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần và công ty hợp danh)	**1. Thành phần hồ sơ:** - Hợp đồng sáp nhập; - Nghị quyết và biên bản họp thông qua hợp đồng sáp nhập của các công ty nhận sáp nhập; - Nghị quyết và biên bản họp thông qua hợp đồng sáp nhập của các công ty bị sáp nhập, trừ trường hợp công ty nhận sáp nhập là thành viên, cổ đông sở hữu trên 65% vốn điều lệ hoặc cổ phần có quyền biểu quyết của công ty bị sáp nhập; - Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ tương đương khác của các công ty nhận sáp nhập và các công ty bị sáp nhập; - Hồ sơ đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp tương ứng với các nội dung thay đổi của công ty nhận sáp nhập sau khi sáp nhập doanh nghiệp. - Thông báo về việc bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký doanh	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện.	50.000/ lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh	- Sửa đổi mức thu phí, lệ phí theo Thông tư số 47/2019/ TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		nghiệp. **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	**Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	nghiệp., ngày 05/8/2019 về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.
47.	Chuyển đổi công ty TNHH thành công ty cổ phần	**1. Thành phần hồ sơ:** - Giấy đề nghị đăng ký công ty cổ phần; - Điều lệ công ty chuyển đổi theo quy định tại Điều 25 Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Quyết định của chủ sở hữu công ty hoặc Quyết định và bản sao hợp lệ biên bản họp của Hội đồng thành viên về việc chuyển đổi công ty; - Danh sách cổ đông sáng lập, danh sách cổ đông là nhà đầu tư nước	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc.	50.000/ lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của	- Mã hồ sơ: BKH-271928 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/ TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		ngoài và bản sao hợp lệ các giấy tờ theo quy định tại Khoản 4 Điều 23 Luật Doanh nghiệp; - Hợp đồng chuyển nhượng phần vốn góp hoặc các giấy tờ chứng minh hoàn tất việc chuyển nhượng hoặc thỏa thuận góp vốn đầu tư. - Bản gốc Giấy đăng ký kinh doanh. - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ; **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	**Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	
48.	Chuyển đổi công ty cổ phần thành công ty TNHH một thành viên	**1. Thành phần hồ sơ:** - Giấy đề nghị đăng ký công ty TNHH một thành viên; - Điều lệ công ty chuyển đổi theo quy định tại Điều 25 Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Quyết định của Đại hội đồng cổ đông về việc chuyển đổi công ty; - Bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân của người	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng	50.000/ lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp;	- Mã hồ sơ: BKH-271929 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		đại diện theo ủy quyền đối với công ty TNHH một thành viên được tổ chức quản lý theo mô hình Chủ tịch công ty, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc; - Danh sách người đại diện theo ủy quyền và bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân của từng đại diện theo ủy quyền đối với công ty TNHH một thành viên được tổ chức quản lý theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 78 Luật Doanh nghiệp; - Văn bản ủy quyền của chủ sở hữu cho người được ủy quyền đối với trường hợp chủ sở hữu công ty là tổ chức; - Hợp đồng chuyển nhượng phần vốn góp hoặc các giấy tờ chứng minh hoàn tất việc chuyển nhượng hoặc thỏa thuận góp vốn đầu tư. - Bản gốc Giấy đăng ký kinh doanh. - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ; **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		- Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	*47/2019/TT-BTC*
49.	Chuyển đổi công ty cổ	**1. Thành phần hồ sơ:** - Giấy đề nghị đăng ký công ty	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy	50.000/ lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP	- Mã hồ sơ: BKH-

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
	phần thành công ty TNHH hai thành viên trở lên	TNHH hai thành viên trở lên; - Điều lệ công ty chuyển đổi theo quy định tại Điều 25 Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Quyết định của Đại hội đồng cổ đông về việc chuyển đổi công ty; - Danh sách thành viên và bản sao hợp lệ các giấy tờ theo quy định tại Khoản 4 Điều 22 Luật Doanh nghiệp; - Hợp đồng chuyển nhượng phần vốn góp hoặc các giấy tờ chứng minh hoàn tất việc chuyển nhượng hoặc thỏa thuận góp vốn đầu tư. - Bản gốc Giấy đăng ký kinh doanh. - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ; **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	271930 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/ TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
50.	Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty TNHH	**1. Thành phần hồ sơ:** - Giấy đề nghị đăng ký công ty TNHH một thành viên hoặc Giấy đề nghị đăng ký công ty TNHH hai thành viên trở lên; - Điều lệ công ty chuyển đổi theo quy định tại Điều 25 Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Danh sách chủ nợ và số nợ chưa thanh toán, gồm cả nợ thuế, thời hạn thanh toán; danh sách người lao động hiện có; danh sách các hợp đồng chưa thanh lý; - Danh sách thành đối với trường hợp chuyển đổi thành công ty TNHH hai thành viên trở lên; bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân của các thành viên công ty đối với trường hợp thành viên là cá nhân; bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ tương đương khác đối với trường hợp thành viên công ty là tổ chức; - Văn bản cam kết của chủ doanh nghiệp tư nhân về việc chịu trách nhiệm cá nhân bằng toàn bộ tài sản của mình đối với tất cả các khoản nợ chưa thanh toán của doanh	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 13 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	50.000/ lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	- Mã hồ sơ: BKH-271931 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/ TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		nghiệp tư nhân và cam kết thanh toán đủ số nợ khi đến hạn; - Văn bản thỏa thuận với các bên của hợp đồng chưa thanh lý về việc công ty TNHH được chuyển đổi tiếp nhận và thực hiện các hợp đồng đó; - Văn bản cam kết của chủ doanh nghiệp tư nhân hoặc thỏa thuận giữa chủ doanh nghiệp tư nhân và các thành viên góp vốn khác về việc tiếp nhận và sử dụng lao động hiện có của doanh nghiệp tư nhân. - Bản gốc Giấy đăng ký kinh doanh. - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ; **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	**2. Thời gian giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.			
51.	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	**1. Thành phần hồ sơ:** - Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ;	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận	50.000/ lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng	- Mã hồ sơ: BKH-271937 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ	đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 05 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	*Thông tư 47/2019/ TT-BTC*
52.	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh	**1. Thành phần hồ sơ:** - Giấy đề nghị cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế. - Bản chính Giấy chứng nhận đăng	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng	50.000/ lần	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của	- Mã hồ sơ: BKH-271938 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
	doanh và đăng ký thuế sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp nhưng không làm thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế	ký kinh doanh và Bản chính Giấy chứng nhận đăng ký thuế hoặc Bản chính Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ; - Bản gốc Giấy đăng ký kinh doanh; **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 05 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	*theo quy định tại Thông tư 47/2019/ TT-BTC*
53.	Cập nhật bổ sung thông tin đăng ký doanh nghiệp	**1. Thành phần hồ sơ:** - Thông báo về việc bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký doanh nghiệp - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua	Không thu phí	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-	- Mã hồ sơ: BKH-271940 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		hồ sơ; **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 05 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	*doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/ TT-BTC*
54.	Thông báo chào bán cổ phần riêng lẻ của công	**1. Thành phần hồ sơ:** - Thông báo về việc chào bán cổ phần riêng lẻ (Phụ lục II-7, Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường	Không thu phí	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ	- Mã hồ sơ: BKH-271940 *- Sửa đổi*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
	ty cổ phần không phải là công ty cổ phần đại chúng	08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp); - Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về chào bán cổ phần riêng lẻ; - Phương án chào bán cổ phần riêng lẻ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua (nếu có). **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 05 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Công ty có quyền bán cổ phần sau 05 ngày làm việc, kể từ ngày gửi Thông báo mà không nhận được ý kiến phản đối của cơ quan đăng ký kinh doanh. **2. Thời gian giải quyết:** 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	*lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/TT-BTC*
55.	Thông báo tạm ngừng kinh doanh	**1. Thành phần hồ sơ:** - Thông báo về việc tạm ngừng kinh	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ	Không thu phí	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ	- Mã hồ sơ: BKH-271932

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh; Quyết định và bản sao hợp lệ biên bản họp của Hội đồng thành viên đối với công ty TNHH hai thành viên trở lên, của chủ sở hữu công ty đối với công ty TNHH một thành viên, của Hội đồng quản trị đối với công ty cổ phần, của các thành viên hợp danh đối với công ty hợp danh; - Đối với doanh nghiệp được cấp Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương thì ngoài các giấy tờ nêu trên, doanh nghiệp nộp kèm theo: *Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đầu tư; Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký thuế; Giấy đề nghị bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký doanh nghiệp quy định tại Phụ lục II-18 Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-*	theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 05 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy xác nhận về việc doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp. - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp., ngày	*- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/ TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp. **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ			05/8/2019 về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	
56.	Thông báo về việc tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo	**1. Thành phần hồ sơ:** - Thông báo về việc tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh; - Đối với doanh nghiệp được cấp Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương thì ngoài giấy tờ nêu trên, doanh nghiệp nộp kèm theo: *Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đầu tư; Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký thuế; Giấy đề nghị bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký doanh nghiệp quy định tại Phụ lục II-18 Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp.* **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 05 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện.	Không thu phí	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh	- Mã hồ sơ: BKH-271933 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/ TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
			Bước 3: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy xác nhận về việc doanh nghiệp đăng ký quay trở lại hoạt động trước thời hạn/Giấy xác nhận về việc chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh đăng ký quay trở lại hoạt động trước thời hạn và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	
57.	Giải thể doanh nghiệp	**1. Thành phần hồ sơ:** - Thông báo về việc giải thể doanh nghiệp; - Báo cáo thanh lý tài sản doanh nghiệp; danh sách chủ nợ và số nợ đã thanh toán, gồm cả thanh toán hết các khoản nợ về thuế và nợ tiền đóng bảo hiểm xã hội, người lao động sau khi quyết định giải thể doanh nghiệp (nếu có); - Quyết định của chủ sở hữu công ty đối với công ty TNHH một thành viên; Quyết định và bản sao hợp lệ biên bản họp của Hội đồng thành viên đối với công ty TNHH hai thành viên trở lên, của Đại hội đồng cổ đông đối với công ty cổ phần, của các thành viên hợp danh đối	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 05 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo	Không thu phí	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký	- Mã hồ sơ: BKH-271934 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		với công ty hợp danh về việc giải thể doanh nghiệp; - Con dấu và giấy chứng nhận mẫu dấu (nếu có) hoặc giấy chứng nhận đã thu hồi con dấu; - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; - Bản sao hợp lệ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ; **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Thông báo về việc đăng ký giải thể của doanh nghiệp/Thông báo về việc doanh nghiệp giải thể/chấm dứt tồn tại và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	
58.	Giải thể doanh nghiệp trong trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án	**1. Thành phần hồ sơ:** - Quyết định giải thể - Bản sao quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc quyết định của Tòa án có hiệu lực; - Báo cáo thanh lý tài sản doanh nghiệp; danh sách chủ nợ và số nợ đã thanh toán, gồm cả thanh toán hết các khoản nợ về thuế và nợ tiền đóng bảo hiểm xã hội, người lao động sau khi quyết định giải thể doanh nghiệp (nếu có) - Phương án giải quyết nợ đến các	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 05 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ.	Không thu phí	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi,	- Mã hồ sơ: BKH-271935 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/ TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		chủ nợ, người có quyền lợi và nghĩa vụ có liên quan; - Con dấu và giấy chứng nhận mẫu dấu (nếu có) hoặc giấy chứng nhận đã thu hồi con dấu; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ	- Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Thông báo về việc doanh nghiệp giải thể và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	
59.	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	1. Thành phần hồ sơ: - Thông báo về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh đối với trường hợp chấm dứt hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh ở trong nước; - Thông báo về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài đối với trường hợp chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp ở nước ngoài); - Quyết định của doanh nghiệp về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh,	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 05 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng	Không thu phí	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông	- Mã hồ sơ: BKH-271936 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		văn phòng đại diện bao gồm quyết định của chủ doanh nghiệp đối với doanh nghiệp tư nhân, của chủ sở hữu hoặc Chủ tịch Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty đối với công ty TNHH một thành viên, của Hội đồng thành viên đối với công ty TNHH hai thành viên trở lên, của Hội đồng quản trị đối với công ty cổ phần, của các thành viên hợp danh đối với công ty hợp danh về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; - Danh sách chủ nợ và số nợ chưa thanh toán, gồm cả nợ thuế của chi nhánh và nợ tiền đóng bảo hiểm xã hội; - Danh sách người lao động và quyền lợi tương ứng hiện hành của người lao động; - Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện; - Con dấu của chi nhánh, văn phòng đại diện (nếu có). - Bản sao hợp lệ chứng thực cá	Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Thông báo về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
		nhân của người được ủy quyền nộp hồ sơ; 2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ				
60.	Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp	1. Thành phần hồ sơ: - Giấy đề nghị hiệu đính thông tin trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh; - Giấy đề nghị hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp do chuyển đổi trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. 2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ	**1. Trình tự thực hiện:** **Bước 1**: Doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Khi nhận hồ sơ, TTHCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc. **Bước 2**: Trong thời hạn 05 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TTHCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. **Bước 3**: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý và ký Giấy chứng	Không thu phí	- Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh	- Mã hồ sơ: BKH-271939 *- Sửa đổi lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 47/2019/TT-BTC*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ; Số lương hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
			nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy xác nhận và chuyển sang cho TTHCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. **2. Thời gian giải quyết:** 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.		nghiệp.	

Ghi chú: Danh mục TTHC trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp được ban hành kèm theo Quyết định này sửa đổi, bổ sung Danh mục TTHC tương ứng tại mục thành lập và hoạt động của doanh nghiệp tại Quyết định 1270/QĐ-UBND ngày 05/8/2019 của UBND tỉnh Đắk Nông.

VĂN PHÒNG UBND TỈNH ĐẮK NÔNG XUẤT BẢN

Địa chỉ: Đường 23/3, Gia Nghĩa, Đắk Nông

Điện thoại: 0261.3701166

Fax: 0261.3544.279

Email: congbao.ubnd@daknong.gov.vn